

Bản án số: 103/2022/HS-PT
Ngày 26-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Phương

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Minh Hạnh

Bà Nguyễn Minh Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2022/TLPT-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo: Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H và Lưu Huỳnh D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Duy K, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn XL, xã TS, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình và bà Phạm Thị C; có vợ (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 138/2011/HS-PT, ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2021; có mặt;

2. Phạm Hữu T, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn XL, xã TS, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T và bà Chung Thị C; có vợ và 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 32/2019/HS-ST, ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải

Phòng xử phạt 25.000.000 đồng về Tội đánh bạc; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2021; có mặt;

3. Nguyễn Đường H, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Vũ V, xã MT, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị C; chưa có vợ và con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2021; có mặt;

4. Lưu Huỳnh D, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2002 tại H Giang; nơi cư trú: Số 103/51/3 QT, phường VQ, thành phố RG, tỉnh H Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Bụ và bà Huỳnh Thị Ngó; chưa có chồng và con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu T*: Bà Trịnh Thị Việt K là Luật sư của Công ty Luật TNHH HTC Việt Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Lưu Huỳnh D*: Ông Nguyễn Hữu T là Luật sư của Văn phòng Luật sư Thực và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 5h30' ngày 31/3/2021, Công an huyện KT phối hợp với Công an thị trấn Núi Đồi kiểm tra hành chính, phát hiện tại phòng số 401 nhà nghỉ Diệp Anh thuộc thị trấn Núi Đồi, KT có 06 đối tượng gồm: Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D, Nguyễn Thị N (sinh năm 2002; đại chỉ: Hoà Thạch, Thới Hoà, Ô Môn, Cần Thơ); Ngô Ngọc T (sinh năm 1998; địa chỉ: Hiệp Lợi, Ngã Bảy, Hậu Giang) có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện KT đã thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, hình vuông kích thước 20x20cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02x02cm, trong túi bám dính chất bột màu trắng (ký hiệu M1) và tiến hành lấy mẫu nước tiểu của các đối tượng để gửi giám định.

Kết luận giám định số 240/KLGD-MT ngày 06/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng bám dính của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy. Các mẫu nước tiểu của Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn

Đường H, Lưu Huỳnh D, Nguyễn Thị Nhân, Ngô Ngọc Trâm gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại MDMA và Ketamine.

Phiếu xét nghiệm ngày 31/3/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng đối với Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D, Nguyễn Thị Nhân, Ngô Ngọc Trâm đều dương tính với MET, MDMA.

Phiếu xét nghiệm ngày 08/4/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng kết luận Lưu Huỳnh D, Nguyễn Thị Nhân dương tính với MET và MDMA; Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Ngô Ngọc Trâm âm tính với ma túy.

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/4/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng kết luận Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D, Nguyễn Thị Nhân, Ngô Ngọc Trâm không phải đối tượng nghiện ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: khoảng 03 giờ ngày 31/3/2021, sau khi đi hát karaoke, Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H cùng về nhà nghỉ Diệp Anh ở Cầu Đen, thị trấn Núi Đồi, KT thuê phòng. Cả ba cùng thống nhất góp tiền mua ma túy để sử dụng, trong đó H góp 1.500.000 đồng, Tiếp góp 1.000.000 đồng, Hoàng không có tiền nhưng thống nhất sau khi chơi, sử dụng ma túy xong sẽ chia đều số tiền để đóng góp sau. H liên hệ với người lái taxi không rõ tên tuổi, địa chỉ để nhờ đi mua 2.500.000 đồng ma túy Ketamine và trả công mua 200.000 đồng. Sau đó H gọi cho Ngô Ngọc Trâm bảo Lưu Huỳnh D và Nguyễn Thị Nhân cùng đến nhà nghỉ Diệp Anh, mục đích để cùng sử dụng ma túy. Sau khi có ma túy, H cầm lên phòng 401 tại nhà nghỉ và để trên bàn. Hoàng cầm gói ma túy và đổ ra tờ tiền 5.000 đồng của Hoàng rồi lại để lên bàn. Khi Trâm, Duyên, Nhân đến Duyên thấy ma túy để trên tờ tiền 5.000 đồng liền hỏi: “Sao không đổ ra đĩa”, H nói không có đĩa nên Duyên đi xuống gian bếp của nhà nghỉ lấy 01 chiếc đĩa sứ, rồi dùng máy sấy có trong phòng sấy khô đĩa và đổ ma túy từ tờ tiền 5.000 đồng sang đĩa. Duyên hỏi có ai có thể không thì H lấy 01 chiếc thẻ nhựa có sẵn trong phòng cho Duyên. Duyên dùng thẻ đánh ma túy Ketamine thành các đường kẻ. Duyên hỏi mọi người trong phòng ai có tiền lẻ không, H liền bỏ ra 01 tờ tiền 50.000 đồng. Duyên tháo đầu lọc của điều thuốc lá để trên bàn, sau đó ai là người cuộn tờ tiền thành ống hút ma túy thì không rõ. Duyên bê đĩa ma túy và 01 tờ tiền 50.000 đồng được cuộn lại thành hình trụ tròn đi mời H, Trâm, Tiếp sử dụng. Tiếp sử dụng xong đưa đĩa ma túy cho Nhân. Nhân sử dụng xong đưa lại đĩa ma túy cho Duyên. Duyên đưa đĩa ma túy tiếp tục mời Hoàng sử dụng rồi Duyên tự sử dụng xong để đĩa ma túy trên bàn để mọi người tiếp tục sử dụng. Đến 05 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản và thu giữ vật chứng nêu trên. Duyên, Nhân và Trâm không ai có thai.

Ngoài ra, Ngô Ngọc Trâm, Nguyễn Thị Nhân và Lưu Huỳnh D khai trước ngày 31/3/2021 đã được bạn xã hội, không rõ tên tuổi, địa chỉ cho ma túy MDMA và tự sử dụng hết trên địa bàn huyện KT. Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H khai trước ngày 31/3/2021 đã đi một mình lên khu vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân để mua ma túy MDMA của người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ và tự sử dụng hết trên địa bàn KT.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSKT ngày 16/11/2021 xác định: Lời khai nhận tội của Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT ban hành cáo trạng số 52/CT-VKSKT quyết định truy tố Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Ngày 16/02/2022 Toà án nhân dân huyện KT mở phiên toà sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D về tội danh và điều luật mà bản Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên toà các bị cáo H, Tiếp, Hoàng đều khai không bàn bạc với nhau về việc mua ma túy sử dụng nhưng khi ngồi trên xe taxi, H nói týt mua ma túy về sử dụng thì Tiếp và Hoàng đều biết, không phản đối. Khi đến nhà nghỉ Diệp Anh thì H nói: “Ai còn tiền thì đưa đây” và sự việc sau đó diễn ra đúng như nội dung bản cáo trạng ngày 16/11/2021 đã truy tố. Khi nói lời sau cùng, bị cáo H khai: Ngô Ngọc Trâm là người cuộn tờ tiền 50.000 đồng làm ống hút ma túy. Sau đó Tiếp và Duyên khai nhìn thấy Trâm là người cuộn tờ tiền 50.000 đồng làm ống hút. Do vậy, Hội đồng xét xử đã Quyết định trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT để điều tra bổ sung, làm rõ hành vi của Ngô Ngọc Trâm, tránh bỏ lọt người phạm tội.

Ngày 22/02/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện KT để làm rõ hành vi của Ngô Ngọc Trâm. Sau khi trả hồ sơ để điều tra bổ sung, lời khai của Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H đều có sự thay đổi. Theo đó, H khai nhận tiền mua ma túy và tờ tiền 5.000 đồng mà Hoàng sử dụng để đựng ma túy đều là tiền của H. Tiếp khai phù hợp với H về việc đưa cho H 1.000.000 đồng mục đích để trả tiền nhà nghỉ, số tiền này sau đó H đã làm rơi mất. H và Tiếp đều nhìn thấy Ngô Ngọc Trâm là người cuộn ống hút bằng tờ tiền 50.000 đồng để sử dụng ma túy. Tiếp khai tự lấy đĩa ma túy trên bàn để sử dụng, xong thì để lại đĩa ma túy trên bàn. Hoàng khai phù hợp với H về tờ tiền 5.000 đồng Hoàng dùng để đựng ma túy là tiền của H và tiền mua ma túy là tiền của H, Hoàng không phải đóng góp gì. Người bào chữa cho Duyên là Luật sư Nguyễn Hữu Thục không thể tham gia buổi hỏi cung nên Duyên không làm việc với Cơ quan điều tra, nên Duyên không có lời khai mới.

Lời khai của bị cáo H, Tiệp, Hoàng có sự thay đổi sau khi trả hồ sơ để điều tra bổ sung, theo hướng không nhận tội, bắt lợi cho H, có lợi cho bị can Tiệp, Hoàng.

Lời khai của người làm chứng – Nguyễn Thị Nhân không nhìn thấy Ngô Ngọc Trâm cuộn ống hút bằng tờ tiền 50.000 đồng. Đối với Ngô Ngọc Trâm, Cơ quan điều tra không xác định được nơi ở ổn định của Trâm, không lấy được lời khai của Trâm nên ngày 22/3/2022 đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-CSĐT Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi cuộn ống hút ma túy bằng tờ tiền 50.000 đồng của Ngô Ngọc Trâm để điều tra, xác minh và vấn đề nghị truy tố Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Ngày 14/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT ban hành Cáo trạng số 18/CT-VKSKT ngày 14/4/2022 truy tố Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, hình vuông kích thước 20x20cm, qua điều tra xác định là tài sản của bà Trần Thị Tiệp (chủ nhà nghỉ Diệp Anh), sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, KT nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Tiệp là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, ống hút ma túy cuộn từ tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 02 đầu lọc thuốc lá, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Đối với túi nilon của mẫu M1 được niêm phong trong một bì giấy, dấu niêm phong 240MT/PC09, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT quản lý.

Tại Bản án sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 24/5/2022, Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Duy K 10 năm tù; bị cáo Phạm Hữu T 09 năm tù; bị cáo Nguyễn Đường H 08 năm tù; bị cáo Lưu Huỳnh D 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam – ngày 12/4/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/6/2022, bị cáo Ngô Duy K và bị cáo Phạm Hữu T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 02/6/2022, bị cáo Nguyễn Đường H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 07/6/2022, bị cáo Lưu Huỳnh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Hữu T và bị cáo Lưu Huỳnh D thay đổi nội dung kháng cáo cho rằng các bị cáo không phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo Tiệp thừa nhận khi ngồi trên xe taxi H nói mua ma túy về sử dụng bị cáo có nghe thấy và không có phản

ứng gì. Sau khi H mua được ma túy bị cáo có sử dụng. Bị cáo Tiếp có đưa 1.000.000 đồng cho H nhưng là để trả tiền thuê phòng mà cả nhóm đã sử dụng ma túy. Bị cáo Duyên thừa nhận đi lấy đĩa và đổ ma túy từ tờ tiền 5.000 đồng ra đĩa, có kẻ ma túy Ketamine và đưa cho H và Trâm sử dụng. Còn bị cáo H xác nhận trên xe taxi có nói với Tiếp và Hoàng mua ma túy về sử dụng. H đã nhờ người lái xe taxi mua ma túy rồi cầm lên phòng nghỉ. H là người bỏ tờ tiền 5.000 đồng và 50.000 đồng để chuẩn bị cho việc sử dụng ma túy. H gọi điện cho Trâm. Tất cả H, Tiếp, Hoàng, Duyên, Trâm và Nhân đều sử dụng ma túy. Bị cáo Hoàng xác nhận lời trình bày của bị cáo H là đúng. Khi H mang ma túy lên phòng nghỉ thì bị cáo Hoàng đã đổ ma túy ra tờ tiền 5.000 đồng. Bị cáo Hoàng và H đều khai, bị cáo Duyên là người kẻ ma túy Ketamine và đưa cho H, Hoàng và Trâm sử dụng. Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận trước khi bị bắt tại nhà nghỉ Diệp Anh thì các bị cáo còn tự sử dụng ma túy đúng như chất ma túy đã xét nghiệm được qua nước tiểu. Bị cáo H và bị cáo Hoàng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù các bị cáo thay đổi một vài nội dung so với lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra; bị cáo Tiếp và bị cáo Duyên thay đổi nội dung kháng cáo, cho rằng các bị cáo vô tội. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai ban đầu của các bị cáo, lời khai của Trâm, Nhân và các bản kết luận giám định về chất bột thu giữ tại phòng số 401 của nhà nghỉ Diệp Anh, xét nghiệm nước tiểu của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có căn cứ để xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết gì mới, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Tiếp: Bị cáo Tiếp thay đổi lời khai, bị cáo chỉ thừa nhận đưa số tiền 1.000.000 đồng cho bị cáo H là để trả tiền thuê phòng. Ngô Ngọc Trâm là người rủ Duyên đến phòng trọ để sử dụng ma túy, là người cuộn tờ tiền 50.000 đồng, bị cáo Duyên làm mọi việc là theo chỉ bảo của Trâm nhưng Trâm lại chưa bị truy tố. Trong nhóm, có 05 người cùng sử dụng ma túy, chỉ có một người thụ hưởng là Nhân. Việc buộc tội của Viện Kiểm sát đối với các bị cáo là chưa đủ căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá xác định bị cáo Tiếp không phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Duyên: Luật sư thừa nhận bị cáo Duyên có vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ căn cứ để kết tội bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vì hành vi của bị cáo Duyên không có tính chất quyết định việc sử dụng ma túy, chỉ là hành vi bột phát, bị cáo chỉ là người được hưởng lợi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H, Lưu Huỳnh D đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 332, 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận: Khoảng 03h ngày 31/3/2021, sau khi đi hát karaoke, bị cáo H, Tiếp và Hoàng cùng về nhà nghỉ Diệp Anh ở Cầu Đen, thị trấn Núi Đồi, KT. Sau đó bị cáo H gọi điện cho Ngô Ngọc Trâm đến nhà nghỉ Diệp Anh. Tại đây, cả nhóm đã cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine. H liên hệ với người lái xe taxi không rõ tên tuổi, địa chỉ nhờ mua ma túy. H cũng là người bỏ tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng để cuộn thành ống hút ma túy. Sau khi mua được ma túy, H cầm lên phòng 401 của nhà nghỉ. Hoàng cầm gói ma túy đổ ra tờ tiền 5.000 đồng. Khi Duyên đến đã xuống bếp của nhà nghỉ lấy đĩa sứ, rồi đổ ma túy từ tờ tiền 5.000 đồng sang đĩa. Duyên dùng thẻ có sẵn trong phòng đánh ma túy Ketamine thành các đường kẻ. Duyên bê đĩa ma túy và ống hút mời H, Trâm và Hoàng sử dụng, sau đó Duyên tự sử dụng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm có một vài chi tiết không phù hợp với lời khai ban đầu của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Mặc dù bị cáo H và Tiếp thay đổi lời khai cho rằng Tiếp đưa cho H 1.000.000 đồng để thanh toán tiền nghỉ trọ. Bị cáo Hoàng không thừa nhận tờ tiền 5.000 đồng là của bị cáo và không đưa ma túy cho Nhân sử dụng, nhưng bị cáo Hoàng xác nhận đã đổ ma túy ra tờ tiền 5.000 đồng. Bị cáo Duyên xác nhận đã đi lấy đĩa để đổ ma túy từ tờ tiền sang đĩa, kẻ ma túy Ketamine rồi đưa cho H và Trâm sử dụng và tự sử dụng ma túy. Bị cáo Duyên không thừa nhận đã đưa ma túy cho bị cáo Hoàng sử dụng nhưng bị cáo H và Hoàng đều khai Duyên là người đã đưa ma túy cho bị cáo Hoàng sử dụng. Bị cáo H là người đã mua ma túy, bỏ tờ tiền 50.000 đồng cuộn để sử dụng ma túy. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của Trâm, Nhân. Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với tang vật thu giữ tại phòng trọ là một đĩa sứ màu trắng, túi nilon được niêm phong, giám định, phù hợp với bản Kết luận giám định số 240/KLGD-MT ngày 06/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận chất bột màu trắng bám dính của mẫu gửi giám định là ma túy loại Ketamine và các mẫu nước tiểu của các bị cáo H, Tiếp, Hoàng, Duyên tìm thấy chất ma túy loại MDMA và Ketamine; phù hợp với Phiếu xét nghiệm ngày 31/3/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng xác định bị cáo H, Tiếp,

Hoàng, Duyên đều dương tính với MET, MDMA. Lời khai của các bị cáo còn được chứng minh qua Biên bản kiểm tra hồi 06 giờ 15 phút ngày 31/3/2021 tại nhà nghỉ Diệp Anh, Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ 40 phút ngày 31/3/2021. Như vậy, có căn cứ để xác định các bị cáo H, Tiếp, Hoàng và Duyên đã phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bản án sơ thẩm đã kết tội các bị cáo H, Tiếp, Hoàng và Duyên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm trầm trọng thêm tệ nạn ma túy mà Đảng, Nhà nước và toàn dân đang cố gắng xóa bỏ; ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình, đạo đức xã hội; là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt thỏa đáng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách lý bị cáo với xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm. Bị cáo H là người khởi xướng, đã bỏ tiền ra mua ma túy về sử dụng, bỏ tiền 50.000 đồng để làm ống hút, có vai trò lớn trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt cao nhất. Bị cáo Tiếp là người góp số tiền 1.000.000 đồng vào việc sử dụng ma túy. Sau khi bị cáo Tiếp sử dụng ma túy xong, đưa cho Nhân sử dụng nên có vai trò thứ hai sau bị cáo H. Bị cáo Hoàng tuy không góp tiền nhưng đã tiếp nhận ý chí của bị cáo H mua ma túy để sử dụng và đổ ma túy ra tiền 5.000 đồng, chuẩn bị điều kiện để sử dụng ma túy. Bị cáo Hoàng có vai trò thấp hơn bị cáo Tiếp. Bị cáo Duyên có vai trò thấp nhất trong vụ án do khi bị cáo Duyên đến thì các bị cáo khác đã thống nhất việc mua ma túy và đã mua được ma túy. Bị cáo Duyên lấy đĩa để đổ ma túy, kê ma túy và bê đĩa ma túy để mời bị cáo H, Hoàng, Trâm sử dụng ma túy nên là đã tiếp nhận ý chí của cả nhóm trong việc sử dụng ma túy.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H và Tiếp đều đã một lần bị Tòa án kết án, các tiền án này đều đã được xóa theo quy định của pháp luật nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo Hoàng và bị cáo Duyên không có tiền án, tiền sự.

[6.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Gia đình bị cáo H đang thờ cúng liệt sỹ. Bị cáo Tiếp đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Bị cáo Hoàng có ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ lượng hình tương xứng với từng bị cáo – Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

[8] Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, công việc không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm - điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo không thực sự thành khẩn, không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi nilon dùng để chứa ma túy được niêm phong trong bì giấy mẫu M1, có dấu niêm phong cần tịch thu tiêu huỷ - Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Trong vụ án này, Trần Thị Tiệp là chủ nhà nghỉ Diệp Anh, Phạm Long Vũ là quản lý của nhà nghỉ không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà nghỉ của mình nên không có căn cứ để xử lý. Tuy nhiên, Tiệp, Vũ đã để các đối tượng lợi dụng cơ sở kinh doanh sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện KT xử phạt vi phạm hành chính.

[13] Đối với người lái xe taxi mua ma túy cho Ngô Duy K, những người cho Lưu Huỳnh D, Ngô Ngọc Trâm, Nguyễn Thị Nhâm ma túy MDMA, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên tách ra để điều tra, xử lý sau.

[14] Đối với người bán ma túy cho Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H ở khu vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân, Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Lê Chân để điều tra theo thẩm quyền.

[15] Sau khi Hội đồng xét xử của Toà án cấp sơ thẩm trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT để điều tra bổ sung hành vi của Ngô Ngọc Trâm. Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của Ngô Ngọc Trâm do không xác định được nơi ở nên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để điều tra, xác minh. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KT tiếp tục, tích cực xem xét, điều tra làm rõ hành vi của Ngô Ngọc Trâm theo quy định của pháp luật.

[16] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật – Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[17] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H và Lưu Huỳnh D; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt bị cáo Ngô Duy K 10 (Mười) năm tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam – ngày 12/4/2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 09 (Chín) năm tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam – ngày 12/4/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đường H 8 (Tám) năm tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam – ngày 12/4/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lưu Huỳnh D 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam – ngày 12/4/2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon của mẫu M1 dùng để chứa ma túy được niêm phong trong bì, dấu niêm phong 240MT/PC09 (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT).

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

4. Về án phí: Các bị cáo Ngô Duy K, Phạm Hữu T, Nguyễn Đường H và Lưu Huỳnh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Hạnh - Nguyễn Minh Thu

Trần Minh Phương

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện KT;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện KT,
- Cơ quan THAHS huyện KT;
- TAND huyện KT;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Phương

